

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 570/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16-11-2018

V/v ly hôn giữa anh M
và chị Ph

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vương Thị Minh Tân

Bà Trần Thị Nhung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Kim Huệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 427/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30-10-2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Hoàng M, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Tổ 1 Đò Quan, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định; tạm trú: Số nhà 05/196 Hàng Tiễn, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Lương Thị Hồng Ph, sinh năm 1989; hộ khẩu thường trú: Số nhà 26 D4/99 đường Kênh, tổ 22, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình đề ngày 21-8-2018, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn anh Ngô Hoàng M trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lương Thị Hồng Ph tổ chức lễ cưới và tự nguyện kết hôn năm 2010, hai bên có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, thành phố Nam Định ngày 22-12-2010, hai bên có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm trước khi cưới. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, luôn

bất đồng quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay, mỗi người sống một nơi không quan tâm và không có trách nhiệm gì với nhau. Bản thân anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh có nguyện vọng xin được ly hôn chị Ph.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Ngô Ngọc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22-9-2010, hiện tại con đang ở cùng với chị Ph. Nếu ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung và vay nợ chung của vợ chồng: Anh M xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 28-9-2018 bị đơn chị Lương Thị Hồng Ph trình bày:

Về hôn nhân: Chị thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như anh Ngô Hoàng M trình bày là đúng. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận đến năm 2011 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Nay anh M xin ly hôn chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn nên cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Ngô Ngọc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22-9-2010, hiện tại con đang ở cùng với chị. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung, vay nợ chung của vợ chồng: Chị xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị ngày 15-10-2018 cháu Ngô Ngọc H có nguyện vọng ở với chị Ph, nếu Tòa án giải quyết cho bố mẹ cháu ly hôn.

Tại đơn xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 11-10-2018 tại UBND phường Q xác nhận quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không tin tưởng nhau, luôn bất đồng quan điểm. Vợ chồng anh chị có một con chung là Ngô Ngọc Hân, hiện nay đang sống với chị Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lương Thị Hồng Ph là bị đơn đã có đơn xin xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Anh Ngô Hoàng M và chị Lương Thị Hồng Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N thành phố Nam Định năm 2010 nên hôn nhân giữa anh M và chị Ph là hôn nhân hợp pháp.

[3] Sau khi kết hôn anh M và chị Ph sống hòa thuận được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm, vợ chồng tin tưởng và không chia sẻ với nhau. Mâu thuẫn vợ chồng càng tăng nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Nay anh M và chị Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng có nguyện vọng được ly hôn, chị Ph xin được vắng mặt tại phiên hòa giải và công khai chứng cứ chứng tỏ chị Ph không có thiện chí hòa giải đoàn tụ. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh M và chị Ph ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ cho ly hôn giữa anh M và chị Ph theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tranh chấp nuôi con: Xét quan điểm của hai bên cùng thể hiện giao hai con cho chị Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng sau khi vợ chồng ly hôn, cháu Ngọc Hân đang sống ổn định cùng chị Ph và cũng có quan điểm được ở cùng với chị Ph sau khi bố mẹ ly hôn. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử có căn cứ giao con Ngô Ngọc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22-9-2010 cho chị Lương Thị Hồng Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét nguyện vọng của anh M và chị Ph đều xác định việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và vay nợ chung của vợ chồng: Anh M và chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh M là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa anh Ngô Hoàng M và chị Lương Thị Hồng Ph.

2. Về con chung: Giao con Ngô Ngọc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22-9-2010 cho chị Lương Thị Hồng Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Hoàng M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Ngô Hoàng M đã nộp tại biên lai số 0000239 ngày 28-8-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

Anh Ngô Hoàng M có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lương Thị Hồng Ph có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Nam Định;
- THA Dân sự thành phố Nam Định;
- UBND xã N;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tổng Thị Kim Phụng

